

Số: 26 /TB-TTPTQĐ

Quảng Trạch, ngày 21 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO **Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2023/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2021 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 62 thửa đất ở tại dự án Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư thôn Vĩnh Thọ, xã Cảnh Hóa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 2303/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND huyện Quảng Trạch về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 62 thửa đất ở tại dự án Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư thôn Vĩnh Thọ, xã Cảnh Hóa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 2957/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt giá khởi điểm đối với 62 thửa đất ở tại Dự án Quy hoạch xây dựng điểm dân cư thôn Vĩnh Thọ, xã Cảnh Hóa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình để đấu giá quyền sử dụng đất.

Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản với các nội dung như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

a) Tên đơn vị: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch.

b) Địa chỉ: Tầng 2, Trụ sở Chính quyền huyện Quảng Trạch, xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng và giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

Tên tài sản: Là quyền sử dụng đất ở đối với 62 thửa đất ở tại dự án Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư thôn Vĩnh Thọ, xã Cảnh Hóa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Diện tích từ 198,0m²/thửa đến 369,3m²/thửa. Giá khởi điểm từ 53.460.000 đồng/thửa đến 196.500.000 đồng/thửa. Tổng giá khởi điểm của 62 thửa đất: 5.910.796.000 đồng. Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn. Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

(Có thông tin các thửa đất kèm theo).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Các tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản và các tiêu chí khác do Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch quyết định. Cụ thể như sau:

a) Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá: Có Trụ sở, địa chỉ rõ ràng; có trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với tài sản là quyền sử dụng đất ở. Bao gồm: 02 máy tính xách tay, 02 máy in,

01 máy photocopy, 01 máy chiếu....(Có hóa đơn, chứng từ và tài liệu để chứng minh).

b) Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng và có đề xuất cụ thể các công việc do đơn vị thực hiện).

c) Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản:

- Tổ chức đấu giá tài sản được thành lập theo đúng quy định của pháp luật (Bản sao chứng thực đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập);

- Có tối thiểu 02 đấu giá viên (Bản sao chứng thực: Chứng chỉ hành nghề đấu giá, Thẻ đấu giá viên, Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp và hợp đồng lao động để chứng minh);

- Có tối thiểu 10 hợp đồng đấu giá QSD đất có mục đích sử dụng là đất ở nông thôn (ONT) hoặc đất ở đô thị (ODT) trong năm 2021 (có bản sao chứng thực các hợp đồng và Báo cáo kết quả đấu giá tài sản sau phiên đấu giá để chứng minh). Mỗi hợp đồng phải đảm bảo tổng giá khởi điểm của các thửa đất có giá trị từ 5 tỷ đồng trở lên.

d) Thủ lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp theo quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản và Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản.

đ) Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

e) Cam kết bảo mật thông tin về người đăng ký tham gia đấu giá và thực hiện đúng trình tự, thủ tục về đấu giá tài sản.

f) Bản cam kết phong tỏa tài khoản tại ngân hàng của đơn vị tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất (Bản gốc).

4. Số lượng, thành phần hồ sơ, thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

a) Số lượng, thành phần hồ sơ đăng ký tham gia: 01 (một) bộ hồ sơ bản gốc được đóng thành tập theo thứ tự gồm có: Đơn xin đăng ký tham gia tổ chức đấu giá (có đề xuất mức thù lao dịch vụ đấu giá); Bản mô tả giới thiệu năng lực, kinh nghiệm, uy tín của tổ chức đấu giá tài sản; Các giấy tờ theo thứ tự được quy định tại điểm c, a, b, đ, e, f Mục 3 của Thông Báo này. Hồ sơ phải được niêm phong.

b) Thời gian nộp hồ sơ: Trong giờ hành chính, kể từ lúc 08 giờ 00 phút, ngày 24/01/2022 đến 16 giờ 30 phút, ngày 28/01/2022.

c) Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch; Địa chỉ: Tầng 2, Trụ sở Chính quyền huyện Quảng Trạch, xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; số điện thoại: 0232.3516333.

Lưu ý: Hồ sơ đăng ký được gửi trực tiếp, không qua đường bưu điện hoặc trung gian. Người đến nhận hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Giấy

tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu). Không hoàn trả hồ sơ đối với các tổ chức không được lựa chọn.

Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết để đăng ký theo quy định./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện (để b/c);
- Các phòng: TN&MT, TC-KH, Tư Pháp;
- Công TT điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Trang TT điện tử huyện Quảng Trạch;
- Giám đốc TT (để b/c);
- Lưu: VT, HT&PTQĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Thanh Phương

PHỤ LỤC

Quyền sử dụng đất đối với 62 thửa đất ở tại Dự án Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư thôn Vĩnh Thọ, xã Cảnh Hoá, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

(Kèm theo Thông báo số 26/TB-TTPTQĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022 của TTPTQĐ huyện Quảng Trạch)



TT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Mục đích sử dụng	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
I. CÁC THỬA ĐẤT HƯỚNG ĐÔNG BẮC ĐƯỜNG QUY HOẠCH RỘNG 7,5M						
1	192	23	ONT	266.2	106.480.000	
2	193	23	ONT	245.8	98.320.000	
3	194	23	ONT	250.6	100.240.000	
4	195	23	ONT	276.3	110.520.000	
5	196	23	ONT	301.9	120.760.000	
6	197	23	ONT	327.7	131.080.000	
7	198	23	ONT	353.1	141.240.000	
8	220	23	ONT	242.9	116.592.000	02 mặt tiền
9	221	23	ONT	220.0	88.000.000	
10	222	23	ONT	220.0	88.000.000	
11	223	23	ONT	220.0	88.000.000	
12	224	23	ONT	220.0	88.000.000	
13	225	23	ONT	220.0	88.000.000	
14	226	23	ONT	220.0	88.000.000	
15	227	23	ONT	220.0	88.000.000	
16	228	23	ONT	220.0	88.000.000	
17	229	23	ONT	220.0	88.000.000	
18	230	23	ONT	200.1	80.040.000	
19	212	23	ONT	242.0	60.500.000	
20	215	23	ONT	220.0	55.000.000	
21	216	22	ONT	213.5	64.050.000	02 mặt tiền
22	626	22	ONT	369.3	110.790.000	03 mặt tiền
23	627	22	ONT	283.9	85.170.000	02 mặt tiền
24	628	22	ONT	242.0	60.500.000	

25	629	22	ONT	242.0	60.500.000	
----	-----	----	-----	-------	------------	--

II. CÁC THỬA ĐẤT HƯỚNG TÂY NAM ĐƯỜNG QUY HOẠCH RỘNG 7,5M

26	203	23	ONT	220.0	88.000.000	
27	204	23	ONT	220.0	88.000.000	
28	205	23	ONT	220.0	88.000.000	
29	206	23	ONT	220.0	88.000.000	
30	207	23	ONT	220.0	88.000.000	
31	208	23	ONT	220.0	88.000.000	
32	209	23	ONT	215.2	86.080.000	
33	235	23	ONT	246.4	118.272.000	02 mặt tiền
34	236	23	ONT	220.0	88.000.000	
35	237	23	ONT	220.0	88.000.000	
36	238	23	ONT	220.0	88.000.000	
37	239	23	ONT	220.0	88.000.000	
38	240	23	ONT	220.0	88.000.000	
39	241	23	ONT	220.0	88.000.000	
40	242	23	ONT	220.0	88.000.000	
41	243	23	ONT	220.0	88.000.000	
42	244	23	ONT	220.0	88.000.000	
43	245	23	ONT	241.6	96.640.000	
44	630	22	ONT	287.3	86.190.000	02 mặt tiền
45	631	22	ONT	242.0	60.500.000	
46	632	22	ONT	242.0	60.500.000	
47	633	23	ONT	242.0	60.500.000	
48	217	23	ONT	242.0	60.500.000	
49	218	23	ONT	242.0	60.500.000	

III. CÁC THỬA ĐẤT HƯỚNG ĐÔNG NAM ĐƯỜNG QUY HOẠCH RỘNG 10,5M

50	187	23	ONT	202.1	65.480.000	02 mặt tiền
51	188	23	ONT	198.0	53.460.000	
52	189	23	ONT	213.4	69.142.000	02 mặt tiền
53	199	23	ONT	262.2	157.320.000	02 mặt tiền

54	200	23	ONT	237.5	118.750.000	
55	201	23	ONT	237.5	118.750.000	
56	202	23	ONT	237.6	118.800.000	
57	210	23	ONT	237.5	118.750.000	
58	211	23	ONT	291.0	174.600.000	02 mặt tiền
59	231	23	ONT	327.5	196.500.000	02 mặt tiền
60	232	23	ONT	250.0	125.000.000	
61	233	23	ONT	250.0	125.000.000	
62	234	23	ONT	276.3	165.780.000	02 mặt tiền
Tổng 62 thửa đất:				14.978.4	5.910.796.000	

